

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Giải pháp và phương pháp luận		
1.1. Hiểu rõ mục đích gói thầu	Hiểu rõ tính chất, mục đích, yêu cầu, phạm vi của gói thầu và trình bày rõ ràng chi tiết về từng vấn đề	Đạt
	Không trình bày hiểu biết về mục đích, yêu cầu, phạm vi của gói thầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản	Không đạt
1.2. Quy trình thực hiện scan hồ sơ	Nhà thầu trình bày quy trình thực hiện scan hồ sơ và thuyết minh các bước thực hiện rõ ràng, đầy đủ đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không trình bày quy trình thực hiện scan hồ sơ hoặc không thuyết minh các bước thực hiện rõ ràng, đầy đủ đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không đạt
1.3. Kế hoạch huy động nhân sự	Có kế hoạch nhân sự thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Nhân sự thực hiện gói thầu có trình độ, bằng cấp đáp ứng các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT và các quy định khác của pháp luật hiện hành	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không có kế hoạch nhân sự hoặc có kế hoạch huy động nhân sự nhưng không hợp lý hoặc Nhà thầu đề xuất nhân sự thực hiện không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT và quy định của pháp luật hiện hành	Không đạt
1.4. Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu trình bày Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình thực hiện cụ thể, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không cụ thể, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
1.5. Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ khu vực trong quá trình thực hiện.	Có trình bày cụ thể, rõ ràng, khả thi, phù hợp với các quy định hiện hành và đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT về Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ khu vực trong quá trình thực hiện	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không cụ thể, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
1.6. Biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe cho lao động trong quá trình thực hiện.	Có biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe cho lao động trong quá trình thực hiện cụ thể, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe cho lao động trong quá trình thực hiện hoặc Có biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe cho lao động nhưng không cụ thể, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
1.7. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và	Nhà thầu có cam kết bảo mật thông tin và đảm bảo sự nguyên vẹn của hồ sơ tài liệu được giao và hệ thống quản lý chất lượng.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
phương pháp thực hiện	Nhà thầu không có cam kết bảo mật thông tin và đảm bảo sự nguyên vẹn của hồ sơ tài liệu được giao và hệ thống quản lý chất lượng.	Không đạt
1.8. Kế hoạch đào tạo chuyển giao công nghệ	Có kế hoạch đào tạo đầy đủ, chi tiết, khoa học và phù hợp yêu cầu HSMT	Đạt
	Không có kế hoạch đào tạo đầy đủ, chi tiết, khoa học và phù hợp yêu cầu HSMT	Không đạt
1.9. Yêu cầu về phần mềm quản lý hồ sơ khi bàn giao	Nhà thầu có cam kết bàn giao phần mềm và trình bày nội dung phần mềm kèm ảnh chụp chức năng phần mềm cùng thông tin demo; Phần mềm có chức năng quản lý hồ sơ đã đăng ký quyền tác giả tại Cục bản quyền Tác giả nhằm phục vụ quản lý, truy xuất tài liệu, tra cứu hồ sơ trong quá trình đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. (Nhà thầu nộp tài liệu chứng minh sở hữu phần mềm hoặc đi thuê, trường hợp Phần mềm đi thuê từ Bên thứ ba, nhà thầu phải cung cấp Hợp đồng thuê phần mềm nêu rõ có thể cung cấp cho chủ đầu tư được phép sử dụng tối thiểu 2 năm và tài liệu chứng minh sở hữu Phần mềm quản lý hồ sơ đáp ứng yêu cầu nêu trên của bên cho thuê)	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết bàn giao phần mềm hoặc không có hình ảnh chức năng minh họa cùng hoặc không có thông tin demo Phần mềm có chức năng quản lý hồ sơ hoặc không có tài liệu chứng minh sở hữu phần mềm hoặc không có tài liệu chứng minh phần mềm đã đăng ký quyền tác giả tại Cục bản quyền tác giả nhằm phục vụ quản lý, truy xuất tài liệu, tra cứu hồ sơ trong quá trình đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Tiến độ cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	-Thời gian thực hiện gói thầu: ≤ 60 ngày. - Nhà thầu phải có Bảng tiến độ cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	-Thời gian thực hiện gói thầu: > 60 ngày. - Không có Bảng tiến độ cung cấp dịch vụ hoặc có Bảng tiến độ cung cấp nhưng không hợp lý, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
3. Bảo mật thông tin		
Trình bày nội dung bảo mật thông tin	Nhà thầu phải có trình bày nội dung, cam kết đầy đủ, cụ thể bảo mật thông tin.	Đạt
	Không có trình bày nội dung, cam kết hoặc trình bày, cam kết không đầy đủ	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì, khắc phục sự cố		
4.1. Thời gian bảo hành, bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật toàn bộ dịch vụ	Có cam kết bảo hành; thời gian bảo hành từ 12 tháng trở lên kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết bảo hành hoặc thời gian bảo hành dưới 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Không đạt
4.2. Cam kết thời gian đáp ứng (có mặt) scan bổ sung tài liệu thiếu, khắc phục sự cố, xử lý lỗi kỹ thuật trong thời gian bảo hành	Cam kết thời gian đáp ứng (có mặt) scan bổ sung tài liệu thiếu, khắc phục sự cố, xử lý lỗi kỹ thuật trong thời gian bảo hành: ≤ 48 giờ.	Đạt
	Không có cam kết hoặc thời gian đáp ứng (có mặt) scan bổ sung tài liệu thiếu, khắc phục sự cố, xử lý lỗi kỹ thuật trong thời gian bảo hành: > 48 giờ.	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
5.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
thực hiện hợp đồng trong tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu	8 năm 2025 của Chính Phủ: Không có vi phạm	
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính Phủ: Có vi phạm	Không đạt
KẾT LUẬN:	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.